

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
TỈNH SÓC TRĂNG**

Bản án số: 42/2018/DS-ST

Ngày: 21-8-2018

V/v “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thanh Loan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Thanh Toàn.

2. Ông Đào Khel.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Phước Đạt, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Đồ Ngọc Tuyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 92/2018/TLST-DS ngày 07 tháng 5 năm 2018 về việc Tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 139/2018/QĐXXST-DS ngày 16 tháng 7 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần N.

Địa chỉ: Số A, đường T, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Trần Chí L, sinh năm 1978 (có mặt).

Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần N chi nhánh Sóc Trăng.

Địa chỉ: Số B, đường Đ, khóm M, phường N, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Theo văn bản ủy quyền ngày 09/8/2018.

Bị đơn: Bà Lâm Thị Thanh K (vắng mặt).

Địa chỉ thường trú: Số E, ấp K, thị trấn L, huyện L, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 17/4/2018 của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần N cũng như tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Trần Chí L trình bày:

Vào ngày 29/7/2015 giữa bà Lâm Thị Thanh K và Ngân hàng Thương mại cổ phần N chi nhánh tỉnh Sóc Trăng hai bên đã thống nhất ký Hợp đồng cho vay cán bộ nhân viên số 0707/15/HĐTD/ST/TN1, với nội dung cụ thể như sau:

- Bà Lâm Thị Thanh K vay của Ngân hàng Thương mại cổ phần N chi nhánh tỉnh Sóc Trăng số tiền: 10.000.000 đồng.

- Lãi suất trong hạn: 9,81%/năm.

- Lãi suất quá hạn: 14,71%/năm.

- Mục đích sử dụng: tiêu dùng cá nhân

- Thời hạn cho vay: 36 tháng kể từ ngày Bên vay rút vốn lần đầu.

- Phương thức thanh toán: Trả nợ gốc vào ngày 12 hàng tháng theo kế hoạch trả nợ ký ngày 29/7/2015, trả lãi vào ngày 06 hàng tháng.

Vào ngày 29/7/2015 bà K đã rút vốn vay 10.000.000 đồng. Sau khi rút vốn vay, bà K đã trả được cho Ngân hàng số tiền vốn vay là 1.960.000 đồng, sau đó bà K không thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi theo như hai bên đã thỏa thuận trong hợp đồng.

Nay Ngân hàng Thương mại cổ phần N yêu cầu Tòa án giải quyết:

1. Buộc bà Lâm Thị Thanh K thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần N toàn bộ số tiền tính đến ngày 21/8/2018 như sau:

- Số tiền vốn gốc: 8.040.000 đồng;

- Số tiền lãi trong hạn: 2.122.820 đồng;

- Số tiền lãi quá hạn: 474.761 đồng.

Tổng cộng vốn và lãi: 10.637.581 đồng (Mười triệu, sáu trăm ba mươi bảy ngàn, năm trăm tám mươi một đồng).

2. Buộc bà Lâm Thị Thanh K thanh toán toàn bộ các khoản lãi quá hạn, phí phát sinh theo lãi suất thỏa thuận của các Hợp đồng tín dụng nói trên, kể từ ngày tuyên án cho đến ngày thực tế thanh toán hết nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần N.

Đối với bị đơn bà Lâm Thị Thanh K: Từ khi thụ lý vụ án, Tòa án đã thông báo cho bà K biết yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nhưng bà K không có văn bản trả lời cho Tòa án biết. Đồng thời bị đơn cũng không cung cấp chứng cứ và không tham gia phiên hòa giải và phiên tòa theo Giấy triệu tập của Tòa án.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến khi Hội đồng xét xử vào nghị án thì Thẩm phán xác định về thẩm quyền, quan hệ pháp luật, tư cách đương sự, thời

hạn chuẩn bị xét xử đúng quy định của pháp luật và thời hạn gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát cũng đảm bảo. Tại phiên Tòa Hội đồng xét xử, Thư ký cũng chấp hành đúng theo quy định của pháp luật. Đối với nguyên đơn đã chấp hành đúng theo quy định tại Điều 68, 70, 71, 234 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Bị đơn không chấp hành đúng quy định pháp luật.

- Về nội dung: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định:

[1] Về tố tụng: Đối với bị đơn là bà Lâm Thị Thanh K đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, Tòa án căn cứ **điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ Luật tố tụng dân sự** để xét xử vắng mặt bà Lâm Thị Thanh K.

[2] Xét về nội dung vụ án thì thấy:

Tại hồ sơ và các tài liệu chứng cứ nguyên đơn cung cấp thì vào ngày 29/7/2015 giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần N chi nhánh tỉnh Sóc Trăng với bên vay là bà Lâm Thị Thanh K có ký Hợp đồng cho vay cán bộ nhân viên số 0707/15/HĐTD/ST/TN1 để vay số tiền là 10.000.000 đồng, lãi suất trong hạn 9,81%/năm, lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay đã thỏa thuận, mục đích: tiêu dùng cá nhân; thời hạn cho vay 36 tháng; Trả nợ gốc vào ngày 12 hàng tháng theo kế hoạch trả nợ ký ngày 29/7/2015, trả lãi vào ngày 06 hàng tháng. Sau khi vay đến nay bà Lâm Thị Thanh K chỉ trả cho Ngân hàng số tiền vốn là 1.960.000 đồng, không trả cho Ngân hàng khoản tiền lãi nào cả.

Như vậy trên thực tế giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần N chi nhánh tỉnh Sóc Trăng với bà Lâm Thị Thanh K có giao kết hợp đồng tín dụng vay số tiền là 10.000.000 đồng, các bên tiến hành giao kết trên nguyên tắc tự nguyện, hình thức và nội dung của Hợp đồng tại thời điểm xác lập phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó, Hợp đồng tín dụng trên có giá trị pháp lý và buộc các bên phải thực hiện theo đúng hợp đồng. Tuy nhiên, sau khi vay bà Lâm Thị Thanh K không thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo đúng cam kết.

Hiện nay bà Lâm Thị Thanh K còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần N chi nhánh tỉnh Sóc Trăng tổng số tiền vốn gốc và tiền lãi là 10.637.581 đồng, trong đó số tiền vốn gốc là 8.040.000 đồng, số tiền lãi trong hạn là 2.122.820 đồng, số tiền lãi quá hạn là 474.761 đồng. Xét thấy bà Lâm Thị Thanh K đã nhận tiền vốn vay của Ngân hàng số tiền là 10.000.000 đồng, bà K chỉ trả được số tiền vốn là 1.960.000 đồng, sau đó không thực hiện nghĩa vụ trả tiền vốn còn lại là 8.040.000 đồng và tiền lãi theo thỏa thuận, việc này là vi phạm vào Điều 5 và khoản 2 Điều 7 của hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết. Vì vậy, cần buộc bà Lâm Thị Thanh K phải trả cho Ngân hàng số tiền vốn vay còn lại 8.040.000 đồng là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về lãi suất: Ngân hàng Thương mại cổ phần N chi nhánh tỉnh Sóc Trăng yêu cầu tính lãi suất trong hạn 9,81%/năm, lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay đã thỏa thuận. Xét thấy, mức lãi suất các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng tại thời điểm xác lập Hợp đồng là 9,81%/năm là phù hợp với quy định của Quy chế cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng. Trong quá trình giải quyết vụ án bà Lâm Thị Thanh K không có ý kiến gì đối với lãi suất và thời gian tính lãi nêu trên nên yêu cầu tính tiền lãi của nguyên đơn là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận. Cụ thể tiền lãi tính đến hết ngày 21/8/2018 là 2.597.581 đồng, số tiền lãi trong hạn là 2.122.820 đồng, số tiền lãi quá hạn là 474.761 đồng.

Như vậy, tổng số tiền vốn và tiền lãi vay mà bà Lâm Thị Thanh K phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần N là 10.637.581 đồng, trong đó số tiền vốn gốc là 8.040.000 đồng, số tiền lãi trong hạn là 2.122.820 đồng, số tiền lãi quá hạn là 474.761 đồng.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Từ những phân tích, nhận định trên nên đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Yêu cầu của Ngân hàng được chấp nhận nên Ngân hàng không phải chịu án phí. Bà Lâm Thị Thanh K phải chịu án phí số tiền 531.879 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Ngân hàng Thương mại cổ phần N.

2. Buộc bà Lâm Thị Thanh K có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần N tổng số tiền vốn gốc và tiền lãi tính đến ngày 21/8/2018 là 10.637.581 đồng, trong đó số tiền vốn gốc là 8.040.000 đồng, số tiền lãi trong hạn là 2.122.820 đồng, số tiền lãi quá hạn là 474.761 đồng.

Kể từ ngày 22/8/2018 bà Lâm Thị Thanh K còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ thì lãi suất mà bà Lâm Thị Thanh K phải tiếp tục thanh

toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần N cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng Thương mại cổ phần N.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Lâm Thị Thanh K phải chịu số tiền 531.879 đồng.

Ngân hàng Thương mại cổ phần N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001693 ngày 02/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt có quyền có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự phúc thẩm. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND - TPST;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Thi hành án DS - TPST;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phan Thanh Loan